

Số: 1382/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 13 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động
của Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của
Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày
15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ
Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của
cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công
trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện
tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;


Căn cứ Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền
thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Nông thành Trung tâm
Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông
tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
88/TTr-STTTT ngày 22 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, quản lý và
hoạt động Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Công thông tin điện tử và Ban biên tập Công thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Thành viên Ban biên tập Công thông tin điện tử chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCQT, KGVX (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Tôn Thị Ngọc Hạnh

QUY CHẾ

Tổ chức, quản lý và hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông
(Kèm theo Quyết định số: 1382/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức, quản lý và hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông (Cổng TTĐT tỉnh).

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân tham gia khai thác và sử dụng dịch vụ của Cổng TTĐT tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng, cấu trúc, bố cục và yêu cầu kỹ thuật Cổng TTĐT tỉnh

1. Chức năng

Cổng TTĐT tỉnh là điểm truy cập duy nhất của cơ quan trên môi trường mạng, liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.

2. Cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho Cổng TTĐT tỉnh được thực hiện theo Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước. Đồng thời, phải đồng bộ với kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh.

3. Địa chỉ truy cập trên Internet là: <https://daknong.gov.vn>

Chương II QUẢN LÝ, VẬN HÀNH CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 3. Cơ quan chủ quản của Cổng TTĐT tỉnh - UBND tỉnh

UBND tỉnh thống nhất chỉ đạo, định hướng hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh; Ban hành Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh; Quyết định thành lập Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh (Ban biên tập) và các văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động Cổng TTĐT tỉnh.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan quản lý Công TTĐT tỉnh - Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản về toàn bộ hoạt động của Công TTĐT tỉnh.

2. Xây dựng, tổ chức quản lý, vận hành Công TTĐT tỉnh; kết nối với hệ thống Công TTĐT Chính phủ theo quy định.

3. Tham mưu cơ quan chủ quản về phương hướng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động hằng năm, 05 năm; kế hoạch đầu tư phát triển nâng cấp kỹ thuật, công nghệ, nội dung, hình thức, mở rộng quy mô cho Công TTĐT tỉnh.

4. Quyết định giao nhiệm vụ cho đơn vị trực thuộc phụ trách quản trị, vận hành và duy trì hoạt động Công TTĐT tỉnh.

5. Tham mưu cơ quan chủ quản ban hành các văn bản liên quan công tác chỉ đạo, quản lý, vận hành, khai thác của Công TTĐT tỉnh.

6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc hoạt động của đơn vị vận hành trong việc triển khai và tổ chức các nhiệm vụ của Công TTĐT tỉnh.

7. Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa, giám sát hoạt động đảm bảo Công TTĐT tỉnh hoạt động liên tục 24/7.

8. Chủ trì thống kê, tổng hợp báo cáo và thực hiện tổng kết hằng năm về hoạt động của Công TTĐT tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của đơn vị vận hành Công TTĐT tỉnh - Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông

1. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý về các vấn đề liên quan đến hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ, an toàn an ninh thông tin của Công TTĐT tỉnh.

2. Trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Công TTĐT tỉnh, duy trì và vận hành Công TTĐT tỉnh đảm bảo hoạt động an toàn và ổn định 24/7.

3. Quản trị nội dung, xử lý và cập nhật thông tin trên các kênh thông tin, chuyên mục, chuyên đề của Công TTĐT tỉnh sau khi Ban biên tập phê duyệt.

4. Phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, quản lý và cung cấp các dịch vụ hành chính công thuộc trách nhiệm của các đơn vị qua Công TTĐT tỉnh.

5. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các buổi truyền hình trực tiếp, các hội nghị, các buổi chất vấn, phỏng vấn, đối thoại trực tuyến trên kênh trao đổi thông tin của Công TTĐT tỉnh theo quy định pháp luật.

6. Lựa chọn công nghệ và triển khai các giải pháp đảm bảo hạ tầng kỹ thuật cho Công TTĐT tỉnh.

7. Thực hiện phân quyền quản lý, vận hành, khai thác cho các cá nhân tham gia vào hoạt động của Công TTĐT tỉnh theo quy chế, quy định phân công nhiệm vụ cụ thể.



8. Phải đảm bảo bí mật đối với danh sách tài khoản đã thực hiện phân quyền cho các cơ quan, đơn vị.

9. Trong trường hợp cần thiết, có thể tạm ngừng cung cấp dịch vụ hoặc thu hồi quyền truy cập của người sử dụng trước và báo cáo cơ quan quản lý để xử lý.

10. Quản lý toàn bộ trang thiết bị kỹ thuật, vật tư, tài sản của Cổng TTĐT tỉnh.

11. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện sao lưu định kỳ, lưu trữ, bảo quản nội dung thông tin, tư liệu theo quy định về công tác lưu trữ nhà nước; bảo đảm bí mật, an toàn mạng, an ninh hệ thống cho Cổng TTĐT tỉnh.

12. Thực hiện chế độ nhuận bút, thù lao cho các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin lên Cổng TTĐT tỉnh theo quy định.

13. Xây dựng và đề xuất với cơ quan quản lý kế hoạch, dự toán kinh phí duy trì và phát triển định kỳ, đột xuất theo sự phát triển của khoa học công nghệ và phù hợp với nhu cầu hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh.

14. Báo cáo định kỳ, đột xuất về các hoạt động liên quan đến công tác vận hành, duy trì hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh và đề xuất giải pháp khắc phục kịp thời.

15. Tham mưu cơ quan quản lý thực hiện thủ tục cấp phép hoạt động Cổng TTĐT tỉnh.

Điều 6. Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh

1. Nhiệm vụ

a) Phê duyệt danh sách và phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên tham gia Ban biên tập.

b) Thiết lập cơ chế và hệ thống biên tập viên, phóng viên, cộng tác viên phục vụ hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh.

c) Được trực tiếp làm việc hoặc yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp, cá nhân liên quan thực hiện cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh.

d) Cử biên tập viên, cộng tác viên dự và đưa tin các cuộc họp, hội nghị, hoạt động hoặc các chuyến công tác trong và ngoài tỉnh của Lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc các bộ phận thuộc cơ quan, đơn vị.

đ) Định kỳ hằng quý, tổ chức họp Ban biên tập để đánh giá tình hình nhiệm vụ trong quý và triển khai nhiệm vụ tháng tới.

e) Định kỳ hằng tháng, đôn đốc, theo dõi, đánh giá và báo cáo cơ quan chủ quản hoạt động cung cấp thông tin của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo Quyết định 863/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Quy định cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh.

g) Định kỳ hoặc đột xuất, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan chủ quản về hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh; kiến nghị, đề xuất các vấn đề cần thiết nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh.

2. Quyền hạn

a) Ban biên tập do cơ quan chủ quản quyết định thành lập. Chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản các vấn đề liên quan đến nội dung hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh.

b) Được quyết định nội dung thông tin; tổ chức thu thập, xử lý, biên tập, kiểm duyệt và chịu trách nhiệm về thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh.

c) Quy định về thực hiện chế độ nhuận bút, thù lao, hoạt động quảng cáo, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động Cổng TTĐT tỉnh theo quy định.

Điều 7. Nội dung thông tin và trách nhiệm cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh

Nội dung thông tin và trách nhiệm cung cấp thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh được thực hiện theo Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Quy định cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đắk Nông.

Điều 8. Quy trình kiểm duyệt thông tin

1. Thông tin do các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi cung cấp để đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh phải chịu sự kiểm duyệt của Ban Biên tập.

2. Từ các nguồn thông tin được cung cấp, các thành viên Ban biên tập, Tổ thư ký có nhiệm vụ nghiên cứu, biên tập lại các thông tin đảm bảo chất lượng và tính chính xác, trong trường hợp cần thiết phải được xác thực, bổ sung hoặc làm rõ nội dung từ đơn vị, cá nhân cung cấp hoặc đơn vị quản lý lĩnh vực chuyên môn trước khi đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh.

3. Các thông tin sau khi biên tập sẽ được chuyển cho Trưởng Ban biên tập kiểm duyệt để xuất bản trên Cổng TTĐT tỉnh.

4. Đối với những thông tin không được duyệt, Ban biên tập có trách nhiệm trao đổi, phản hồi với tổ chức, cá nhân cung cấp.

Điều 9. Xử lý thông tin phản hồi

1. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân ngoài việc cung cấp thông tin lên Cổng TTĐT tỉnh còn có trách nhiệm tiếp nhận thông tin hỏi hoặc phản ánh của các tổ chức, cá nhân trên Cổng TTĐT tỉnh.

2. Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông có trách nhiệm thu thập, tổng hợp các ý kiến đóng góp, các phản ánh, yêu cầu liên quan đến hoạt động Cổng thông tin điện tử của tổ chức, cá nhân và có văn bản gửi các cơ quan, đơn vị liên quan đề nghị trả lời, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm trả lời bằng văn bản các

câu hỏi liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết khi có yêu cầu trong thời gian sớm nhất.

4. Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông có trách nhiệm phản hồi về Sở Thông tin và Truyền thông đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị nêu tại khoản 3 Điều này để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 10. Cập nhật và lưu trữ thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh

1. Cập nhật thông tin: Thông tin mới được thực hiện ít nhất 02 lần/ngày làm việc, vào đầu giờ làm việc buổi sáng và đầu giờ làm việc buổi chiều; khuyến khích cập nhật thông tin đều đặn trong các ngày nghỉ. Cập nhật kịp thời các thông tin đã đăng tải nhưng có thay đổi hoặc phát sinh theo chỉ đạo của Ban biên tập.

2. Lưu trữ thông tin

a) Thông tin đăng tải trên Cổng TTĐT tỉnh được lưu trữ theo quy định của pháp luật về công tác lưu trữ và theo các quy định hiện hành.

b) Các thông tin, dữ liệu điện tử của Cổng TTĐT tỉnh định kỳ phải được sao chép lưu trữ ra thiết bị lưu trữ khác tối thiểu 1 tuần/lần và lưu trữ theo quy định.

Chương III

ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Điều 11. Đảm bảo nguồn nhân lực

1. Ban biên tập Cổng TTĐT tỉnh

a) Cơ quan quản lý có trách nhiệm tham mưu cho cơ quan chủ quản của Cổng TTĐT tỉnh ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Ban biên tập đảm bảo đủ nhân lực và năng lực để tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin, bảo đảm hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh theo các quy định hiện hành.

b) Quy mô và thành phần của Ban biên tập do Thủ trưởng cơ quan chủ quản quyết định căn cứ trên tình hình thực tế, gồm có: Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Tổ thư ký và các Thành viên.

2. Biên tập viên, phóng viên, cộng tác viên

a) Đội ngũ biên tập viên, phóng viên là viên chức làm việc tại Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông.

b) Đội ngũ cộng tác viên là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan nhà nước; phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí.

3. Bồi dưỡng nguồn nhân lực

a) Ban biên tập phải được bồi dưỡng về kiến thức chuyên môn nghiệp vụ hằng năm, chương trình đào tạo phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm để bảo đảm phục vụ hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh theo quy định pháp luật.

b) Kinh phí chi cho công tác bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông được bố trí hằng năm trong dự toán ngân sách của đơn vị.

Điều 12. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật

1. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật

Cổng TTĐT tỉnh phải được trang bị đầy đủ hạ tầng trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc thu thập, xử lý và cập nhật thông tin, bảo đảm khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ hiện có, ứng dụng các công nghệ hiện đại.

2. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

a) Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ thông tin cá nhân và bảo đảm an toàn hệ thống thông tin cho Cổng TTĐT tỉnh theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin, an ninh mạng.

b) Có giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin mạng xảy ra trên Cổng TTĐT tỉnh.

c) Có phương án dự phòng khắc phục sự cố bảo đảm Cổng TTĐT tỉnh hoạt động liên tục ở mức tối đa.

3. Bảo trì, bảo dưỡng, nâng cấp Cổng TTĐT tỉnh

a) Phải được thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng để bảo đảm Cổng TTĐT tỉnh hoạt động tin cậy, liên tục.

b) Hằng năm, Cổng TTĐT tỉnh và các hệ thống thông tin liên quan của cơ quan nhà nước phải được rà soát, có phương án nâng cấp, chỉnh sửa đáp ứng nhu cầu thực tế.

Điều 13. Đảm bảo kinh phí hoạt động Cổng TTĐT tỉnh

1. Việc bảo đảm kinh phí cho hoạt động cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng thực hiện theo Điều 20, Điều 21 và Điều 22 của Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

2. Hằng năm, Trung tâm Dữ liệu Công nghệ và Truyền thông có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí hoạt động của Cổng TTĐT tỉnh, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Mức chi, chế độ chi thực hiện theo quy định hiện hành.

ĐẮK N

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều đóng góp cho hoạt động Công TTĐT tỉnh được khen thưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Các tổ chức, cá nhân không ghi rõ nguồn “<https://daknong.gov.vn>” khi phát hành lại thông tin từ website của Công TTĐT tỉnh sẽ bị xử lý vi phạm về bản quyền. Tổ chức, cá nhân nào làm trái với các quy định của văn bản này và các quy định có liên quan thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông; Ban biên tập Công TTĐT tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện các nội dung của Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét, sửa đổi bảo đảm phù hợp. 